

Bản án số: 255/2022/HS-ST
Ngày 21-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đặng Song Hoàn
2. Ông Hà Văn Trường

- Thư ký phiên tòa: Bà Đậu Thị Hiền- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố V.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Lương Ngọc Tú- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 164/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 259/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2022, Thông báo số 34/2022/TB-TA ngày 23 tháng 8 năm 2022, đối với bị cáo:

Đỗ H, sinh năm 1985 tại tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở trước khi bị bắt: đường Q, phường E, thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ V, sinh năm 1955; con bà Lê T, sinh năm 1955.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 29-5-2019 bị Tòa án nhân dân thành phố V áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng theo Quyết định số 164/2019/QĐ-TA.

Nhân thân: Ngày 10-4-2013 bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xử phạt 10 tháng tù giam về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2013/HSST.

Bị bắt ngày 23-4-2022, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố V (có mặt).

- Bị hại:

+ Anh Lê V, sinh năm 1966; Địa chỉ: đường Q, Phường E, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

+ Chị Võ Y, sinh năm 1986; Địa chỉ: đường R, phường T, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

+ Chị Nguyễn P, sinh năm 1983; Địa chỉ: đường Đ, phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Trần Văn M, sinh năm 2002; Địa chỉ: phường R, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có đơn giải quyết vắng mặt).

+ Anh Phùng Viết H, sinh năm 1988; Địa chỉ: phường C, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có đơn giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 19-4-2022, Đỗ H điều khiển xe đạp đi từ nhà ra đường Đ với mục đích lợi dụng sơ hở của người khác để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Khi đi đến địa chỉ đường Đ, Phường A, thành phố V là nhà của chị Nguyễn P, sinh năm 1983 thì H phát hiện nhà chị P không khóa cửa. H lén đi vào thì thấy chị P đang ngủ dưới sàn nhà, bên cạnh chị P có một chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy A9 màu đen. H dùng tay lấy chiếc điện thoại di động trên bỏ vào túi quần rồi nhanh chóng đi ra ngoài. H điều khiển xe đạp đến tiệm sửa chữa và mua bán điện thoại địa chỉ phường R, thành phố V để bán tiệm này đóng cửa. H đi thêm một đoạn nữa thì đến tiệm sửa chữa và mua bán điện thoại S, địa chỉ phường R, thành phố V. Tại đây, H đã bán chiếc điện thoại vừa chiếm đoạt của chị P cho anh Phùng Viết H, sinh năm 1988, Phường C, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu với giá 400.000 đồng. Toàn bộ số tiền này H đã tiêu xài cá nhân và mua ma túy để sử dụng. H mua ma túy của một người phụ nữ (không rõ nhân thân, lai lịch) ở khu vực B, thành phố V và đã sử dụng hết số ma túy trên.

Sau khi bị mất điện thoại, chị P đã tố giác đến Công an Phường A, thành phố V. Ngày 23-4-2022, Công an Phường A phối hợp với Công an thành phố V tiến hành điều tra, xác định Đỗ H đã trộm cắp tài sản như trên.

Theo Kết luận định giá tài sản số 65/KL-HĐĐG-TTHS ngày 06-5-2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố V, xác định tài sản bị chiếm đoạt là 01 điện thoại Samsung Galaxy A9 màu đen có giá trị: 2.700.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Đỗ H đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình đồng thời H còn khai nhận đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản vào ngày 23-3-2022 tại địa chỉ Phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu và ngày 09-4-2022 tại địa chỉ đường Đ, Phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 23-3-2022, Đỗ H điều khiển xe đạp từ nhà đi theo đường Đ với mục đích lợi dụng sơ hở của người khác để thực

hiện hành vi trộm cắp tài sản. Khi đi đến địa chỉ Phường T, thành phố V là nhà của anh Lê V, sinh năm 1966, H phát hiện cổng, cửa không khóa, quan sát xung quanh không có ai và thấy có 01 chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy A7 ốp lưng màu vàng gold, màn hình màu đen để tại phòng khách nên H đã lén lút lấy trộm chiếc điện thoại bỏ vào túi quần và tẩu thoát. Sau đó, H mang điện thoại di động này đến cửa hàng mua bán, sửa chữa điện thoại P, địa chỉ phường R, thành phố V bán cho anh Trần Văn M, sinh năm 2002; phường R, thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu với giá 1.700.000đồng. Toàn bộ số tiền này H đã tiêu xài cá nhân và mua ma túy của một người phụ nữ (không rõ nhân thân, lai lịch) ở khu vực Bến Đình, thành phố V sử dụng (H không nhớ rõ đã dùng bao nhiêu tiền để mua ma túy, số lượng bao nhiêu).

Tại Kết luận định giá tài sản số: 65/KL-HĐĐG-TTHS ngày 06-5-2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố V, xác định tài sản bị chiếm đoạt là 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A7 màu vàng Gold có giá trị: 2.700.000 đồng.

Vụ thứ 2: Khoảng 16 giờ 30 ngày 9-4-2022, Đỗ H điều khiển xe đạp từ nhà đi về hướng đường Đô L với mục đích lợi dụng sơ hở của người khác để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Khi H đi đến số nhà đường Đ Phường T, thành phố V là nhà của mẹ chị Võ Y, sinh năm 1986, chỗ ở hiện nay: phường T, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thì H thấy nhà này không khóa cửa, quan sát một hồi lâu mà không thấy ai nên H đã lén lút vào trong nhà thấy trên bàn thờ ông địa tại phòng khách có 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO F9 màu tím xanh (điện thoại của chị Yên) nên đã chiếm đoạt, bỏ vào túi quần và tẩu thoát. H đạp xe đến cửa hàng mua bán, sửa chữa điện thoại Đ (địa chỉ phường R, thành phố V), bán chiếc điện thoại vừa chiếm đoạt được cho anh Trần Văn M với giá 1.200.000 đồng. Cũng giống lần trước, H sử dụng số tiền bán điện thoại để tiêu xài cá nhân và mua ma túy của một người phụ nữ (không rõ nhân thân, lai lịch) ở khu vực B, thành phố V sử dụng.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 65/KL-HĐĐG-TTHS ngày 06-5-2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố V xác định tài sản bị chiếm đoạt là 01 điện thoại di động OPPO F9 màu xanh tím có giá trị: 2.800.000 đồng.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung Galaxy A9 màu đen, số Imei1: 359933094177606, số Imei2: 359934094177604. Ngày 20 tháng 5 năm 2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V ra Quyết định xử lý vật chứng số 43/QĐ-Đ1, trả lại chiếc điện thoại trên cho chủ sở hữu là bị hại chị Nguyễn P.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn P đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm. Anh Lê V yêu cầu Đỗ H bồi thường số tiền 3.000.000đồng; chị Võ Y yêu cầu Đỗ H bồi thường số tiền 5.000.000đồng; anh Trần Văn M và anh Phùng Viết H không yêu cầu gì.

Tại Bản cáo trạng số 178/CT-VKSTPVT ngày 07-7-2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V đã truy tố Đỗ H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đối với anh Trần Văn M và anh Phùng Viết H khi mua điện thoại của Đỗ H không biết là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa:

* Bị cáo Đỗ H đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đồng ý bồi thường số tiền 3.000.000đồng cho anh Lê Văn T; đồng ý bồi thường số tiền 5.000.000đồng cho chị Võ Y. Bị cáo không có yêu cầu gì đối với anh Trần Văn M và anh Phùng Viết H.

* Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Đỗ H từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại chị Nguyễn P đã nhận lại tài sản, không yêu bồi thường gì thêm nên không đề xuất xem xét.

- Bị hại anh Lê V yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 3.000.000đồng. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận buộc bị cáo bồi thường cho anh Lê V số tiền 3.000.000đồng.

- Bị hại chị Võ Y yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 5.000.000đồng. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận buộc bị cáo bồi thường cho chị Võ Y số tiền 5.000.000đồng.

Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung Galaxy A9 màu đen, số Imei1: 359933094177606, số Imei2: 359934094177604. Ngày 20 tháng 5 năm 2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V ra Quyết định xử lý vật chứng số 43/QĐ-Đ1, trả lại chiếc điện thoại trên cho chủ sở hữu là bị hại chị Nguyễn P, không yêu cầu xem xét gì thêm nên không đề xuất xem xét.

Lời nói sau cùng: Bị cáo hối hận, ăn năn về những hành vi phạm tội mình đã làm. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm

quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

- Tại phiên tòa, bị hại là anh Lê V, chị Võ Y, chị Nguyễn P, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Trần Văn M, anh Phùng Viết H vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Xét anh Lê V, chị Võ Y, chị Nguyễn P, anh Trần Văn M, anh Phùng Viết H đã có lời khai tại cơ quan điều tra, bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V tham gia phiên tòa không yêu cầu hoãn phiên tòa, việc vắng mặt của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đủ căn cứ để kết luận:

Trong khoảng thời gian từ cuối tháng 3/2022 đến cuối tháng 4/2022, Đỗ H đã thực hiện 03 vụ trộm trên địa bàn Phường A, phường T thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Vào ngày 23-3-2022, tại địa chỉ Phường T, thành phố V, Đỗ H đã lấy trộm 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A7 màu vàng Gold có giá trị 2.700.000 đồng của anh Lê V.

Vụ thứ hai: Vào ngày 09-4-2022, tại địa chỉ Phường T, thành phố V, Đỗ H đã lấy trộm 01 điện thoại di động OPPO F9 màu xanh tím có giá trị 2.800.000 đồng của chị Võ Y.

Vụ thứ ba: Vào ngày 19-4-2022, tại địa chỉ Phường A, thành phố V, Đỗ H đã lấy trộm 01 điện thoại Samsung Galaxy A9 màu đen có giá trị 2.700.000 đồng của chị Nguyễn P.

Tổng giá trị tài sản bị cáo H chiếm đoạt của các bị hại là 8.200.000 đồng.

Hành vi mà bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thành phố V đã truy tố.

[3] Về tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của bị cáo: Xét hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra là nguy hiểm, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, gây bất an cho cộng đồng. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nH vì có tiền để mua ma túy sử dụng bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của nhiều bị hại. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh, tuyên mức hình phạt phù hợp, tương xứng với hành vi, tính chất, mức độ phạm tội nhằm cải

tạo, giáo dục riêng bị cáo, đồng thời đảm bảo răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp 03 lần vào các ngày 23-3-2022; ngày 09-4-2022 và ngày 19 tháng 4 năm 2022, mỗi lần đều trên 2.000.000đồng thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình đã thực hiện vào ngày 19-4-2022 và 02 lần phạm tội trước đó, nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại chị Nguyễn P đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Bị hại anh Lê V yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 3.000.000đồng.

- Bị hại chị Võ Y yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 5.000.000đồng.

Xét yêu cầu của bị hại anh Thảo và chị Yên là có cơ sở, tài sản bị chiếm đoạt không thu hồi được, bị cáo đồng ý bồi thường số tiền các bị hại yêu cầu nên ghi nhận. Buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại anh Lê V số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng). Buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại chị Võ Y số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

[6] Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung Galaxy A9 màu đen, số Imei1: 359933094177606, số Imei2: 359934094177604. Ngày 20 tháng 5 năm 2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V ra Quyết định xử lý vật chứng số 43/QĐ-Đ1, trả lại chiếc điện thoại trên cho chủ sở hữu là bị hại chị Nguyễn P là phù hợp quy định pháp luật.

[7] Đối với anh Trần Văn M và anh Phùng Viết H khi mua điện thoại của Đỗ H không biết là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đỗ H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Đỗ H 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23 tháng 4 năm 2022.

2. Về Trách nhiệm dân sự:

- Buộc bị cáo bồi thường cho anh Lê V số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng).
- Buộc bị cáo bồi thường cho chị Võ Y số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng).

Kể từ khi bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chưa thi hành xong nghĩa vụ bồi thường, thì hàng tháng còn phải chịu thêm phần lãi suất theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự đối với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.
- Bị cáo phải nộp 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền kháng cáo NH vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo nêu trên tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án niêm yết theo quy định của pháp luật, để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV06, PC10);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND Tp.V;
- Công an Tp.V;
- Chi cục THADS Tp.V;
- Bị cáo, bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thị Huê